

7. Máy cắt cuộn

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU
I	YÊU CẦU CHUNG
1	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi
2	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc ISO 9001
3	Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với điện áp sử dụng tại Việt Nam
4	Điều kiện hoạt động:
	+ Nhiệt độ môi trường tối đa: ≥ 20 độ C
	+ Độ ẩm môi trường tối đa: $\geq 60\%$
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy cắt cuộn kèm phụ kiện tiêu chuẩn, tối thiểu gồm:
1	Máy chính: 01 cái
2	Phụ kiện theo máy: 01 bộ, tối thiểu gồm:
	Băng chuyền đồng bộ: 01 cái
	Băng mực in: 10 băng
3	Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
III	YÊU CẦU CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
1	Thông số chung
	Loại máy: cắt và hàn cuộn tự động có chức năng in
	Màn hình hiển thị: LCD hoặc LED hoặc tốt hơn
	Sử dụng màn hình để cài đặt hoặc thay đổi các thông số, tối thiểu có: chiều dài cắt, số lượng cắt, ..., tên người vận hành, tên dụng cụ y tế...
	Máy có các chức năng cắt, hàn, in riêng biệt và cắt, hàn, in đồng thời.
	Thực hiện nạp, cắt, hàn và in tự động. Máy sẽ tự động nạp cuộn, cắt thành các túi và hàn theo chiều dài và số lượng túi cài đặt.
	Tích hợp bộ đếm hàn tiến hoặc lùi
	Các loại vật liệu có thể hàn:
	Máy có thể sử dụng để hàn các loại túi: Túi giấy, túi Tyvek, các loại túi cuộn dùng cho máy hấp tiệt khuẩn nhiệt độ cao và máy hấp tiệt khuẩn nhiệt độ thấp (máy Sterrad của Bệnh viện)
	Tính năng in:
	Máy in các thông tin: ngày tiệt khuẩn, hạn sử dụng, số lô, người vận hành, khoa/phòng, số máy tiệt trùng...
	Ngày hết hạn được điều chỉnh tự động theo số ngày hiệu lực vô khuẩn.
2	Tính năng kỹ thuật
	Tốc độ cắt ≥ 7 mét/phút hoặc tương đương
	Độ rộng cắt ≥ 400 mm (có thể cắt đồng thời từ 2 cuộn trở lên)
	Bề rộng đường hàn ≥ 12 mm. Đường hàn không có bọt khí, không bị hở túi.
	Phạm vi nhiệt độ: có thể cài đặt từ 60 đến 220 độ C ± 5 độ C

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Vận hành an toàn: Nhiệt độ và áp suất hàn vượt quá phạm vi cài đặt, máy tự động ngừng hoạt động.
	Tự động cảnh báo lỗi trong quá trình làm việc.
IV	YÊU CẦU KHÁC
1	Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày. Địa điểm giao hàng: tại nơi sử dụng
2	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi ký kết biên bản bàn giao, nghiệm thu với bên mua, bên bán phải thực hiện bảo trì/hiệu chuẩn theo quy định của nhà sản xuất. Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành ≤ 06 tháng/lần.
3	Đào tạo chuyển giao công nghệ: Tại nơi sử dụng.
4	Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành ≥ 06 tháng.
5	Nhà thầu phải cam kết có máy cho mượn nếu hư hỏng chờ sửa chữa quá 36h làm việc.
6	Nhà thầu phải cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế tối thiểu 5 năm.

